

Bản án số: 10/2024/HNGĐ-ST
Ngày: 31/01/2024
V/v “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con”

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ NGHI SƠN, TỈNH THANH HÓA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lương Thị Cúc.

Các Hội thẩm nhân dân:

- Ông: Lê Thế Hải
- Ông: Nguyễn Văn Tòng

- Thư ký phiên tòa: Bà Lữ Thị Hải Vân - Thư ký Tòa án nhân dân, thị xã Nghi Sơn, tỉnh Thanh Hóa.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Nghi Sơn tham gia phiên tòa: Ông Lâm Ngọc Anh – Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 01 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân, thị xã Nghi Sơn, tỉnh Thanh Hóa xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 241/2023/TLST-HNGĐ ngày 01 tháng 12 năm 2023 về việc ly hôn và tranh chấp nuôi con chung theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 06/2024/QĐXX-ST ngày 05 tháng 01 năm 2024, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Bùi Thị H - Sinh năm: 1998

HKTT: TDP Hạnh Ph, phường Hải N, tx. Nghi S, tỉnh Thanh H.

Nơi ở hiện nay: Thôn Trường N, xã Hải L, huyện Hậu L, tỉnh Thanh H.

- Bị đơn: Anh Hoàng Văn Th – Sinh năm: 1997.

Địa chỉ: TDP Hạnh Ph, phường Hải N, tx. Nghi S, tỉnh Thanh H.

Các đương sự đều vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện, bản tự khai chị Bùi Thị H trình bày như sau: Chị và anh Hoàng Văn Th kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có tìm hiểu, có đăng ký kết hôn tại UBND xã Hải N, huyện Tĩnh Gi nay là phường Hải N, TX. Nghi S vào ngày 13/6/2018. Sau khi kết hôn vợ chồng sống hạnh phúc được khoảng 03 năm thì bắt đầu xảy ra mâu thuẫn. Nguyên nhân là do bất đồng về quan điểm sống, lối sống không hợp nhau dẫn đến vợ chồng thường xuyên cãi vã to tiếng với nhau. Từ tháng 5/2023 anh Th đánh chị

và ngoại tình. Nay chị xác định tình cảm vợ chồng không còn nên đề nghị Tòa án giải quyết ly hôn.

Về con chung: chị Huyền và anh Th có hai con chung là Hoàng Đăng Kh - Sinh ngày: 29/01/2019 và cháu Hoàng Thảo V - Sinh ngày: 21/7/2021. Nay ly hôn nguyện vọng của chị xin được nuôi cháu Thảo V còn cháu Đăng Kh giao cho anh Th trực tiếp nuôi dưỡng. Về cấp dưỡng nuôi con chị không yêu cầu.

Về tài sản và công nợ chung: Chị không đề nghị Tòa án giải quyết.

Anh Hoàng Văn Thiện có trình bày quan điểm của mình như sau: Anh và chị H kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có tìm hiểu, có đăng ký kết hôn tại UBND xã Hải N, huyện Tĩnh Gi nay là phường Hải N, TX. Nghi S vào ngày 13/6/2018. Sau khi kết hôn vợ chồng sống hạnh phúc đến năm 2023 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do đôi lúc tính cách vợ chồng không hợp nhau dẫn đến nhiều lần sinh ra cãi vã. Nay chị H làm đơn ly hôn, anh thấy tình cảm vợ chồng vẫn còn nên không đồng ý ly hôn.

Về con chung: Anh chị có hai con chung như chị H trình bày là đúng. Anh không đồng ý ly hôn nên không muốn chia con.

Về tài sản và công nợ: Anh không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Nghi Sơn phát biểu ý kiến: Về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán Hội đồng xét xử, Thư ký Tòa án kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử vào nghị án là đúng với quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Nguyên đơn tham gia tố tụng trong vụ án đã thực hiện đúng các quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự từ khi thụ lý vụ án cho đến trước khi Hội đồng xét xử vào nghị án, về phía Bị đơn không chấp hành theo đúng quyền và nghĩa vụ theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các Điều 28, 35, 39, 147 và 273 Bộ luật tố tụng dân sự và các Điều 51, 56; 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014. Xử cho chị Bùi Thị H được ly hôn với anh Hoàng Văn Th. Về con chung giao cháu Hoàng Thảo V cho chị H trực tiếp nuôi dưỡng, giao cháu Hoàng Đăng Kh cho anh Th trực tiếp nuôi dưỡng. Các bên không phải cấp dưỡng nuôi con chung cùng nhau; Về tài sản và công nợ chung: Các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết nên đề nghị HĐXX không xem xét. Buộc chị H phải nộp án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Chị Bùi Thị H khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn với anh Hoàng Văn Thiện là tranh chấp theo quy định tại khoản 1 Điều 28 BLTTDS.

Bị đơn hiện đang cư trú trên địa bàn thị xã Nghi Sơn nên TAND Thị xã Nghi Sơn có thẩm quyền giải quyết vụ án theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Tại phiên tòa lần thứ nhất anh Th vắng mặt không có lý do, Tòa án đã tiến hành tổng đạt thủ tục hợp lệ, đúng theo quy định cho anh Thiện vì vậy HĐXX áp dụng điểm b khoản 2 Điều 227 và khoản 3 Điều 228 BLTTDS xử vắng mặt anh Th. Chị H có đơn xin xét xử vắng mặt HĐXX căn cứ khoản 1 Điều 228 BLTTDS xử vắng mặt chị Huyền.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Chị H và anh Th kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn nên được công nhận là hôn nhân hợp pháp. Quá trình chung sống giữa chị H và anh Th đã xảy ra mâu thuẫn, bản thân chị H xác định tình cảm vợ chồng không còn nên đề nghị Tòa án giải quyết ly hôn. Về phía anh Th xác định tuy có xảy ra mâu thuẫn nhưng anh vẫn còn tình cảm với chị H nên không đồng ý ly hôn. Xác minh tại chính quyền địa phương thể hiện chị H và anh Th kết hôn hợp pháp, hiện tại anh Th thường xuyên đi làm ăn xa, còn chị H ở đâu thì địa phương không biết. Về nguyên nhân mâu thuẫn địa phương không nắm được. Quá trình giải quyết vụ án do anh Th không chấp hành theo thông báo phiên họp công khai chứng cứ và hòa giải của Tòa án dẫn đến không thể tiến hành hòa giải được. Tại phiên tòa các đương sự đều vắng mặt vì vậy HĐXX căn cứ Điều 51, 56 Luật HN&GD xử cho chị H được ly hôn đối với anh Thiện.

[3] Về con chung: Chị H và anh Th có hai con chung là cháu Hoàng Đăng Kh - Sinh ngày: 29/01/2019 và cháu Hoàng Thảo V - Sinh ngày: 21/7/2021. Nay ly hôn nguyện vọng của chị xin được nuôi cháu Thảo V còn cháu Đăng Kh giao cho anh Th trực tiếp nuôi dưỡng. Về phía anh Th do không đồng ý ly hôn nên không có quan điểm về phần nuôi con. Xét thấy cả chị H và anh Th đều có đủ điều kiện để nuôi con, hơn nữa cháu Thảo V còn nhỏ lại là bé gái nên rất cần sự chăm sóc của mẹ, cháu Đăng Kh là bé trai nên ở với bố cũng hoàn toàn phù hợp. Để đảm bảo cuộc sống đầy đủ và sự phát triển của các cháu sau này. HĐXX căn cứ vào khoản 2 Điều 81 Luật HN&GD giao cháu Hoàng Thảo V cho chị H trực tiếp nuôi dưỡng, giao cháu Hoàng Đăng Kh cho anh Th trực tiếp nuôi dưỡng. Về cấp dưỡng nuôi con do mỗi người đều có trách nhiệm nuôi dưỡng một cháu nên không buộc chị H và anh Th phải cấp dưỡng nuôi con chung cùng nhau. Các bên được quyền đi lại thăm nom, chăm sóc con chung, không ai được ngăn cấm. Trong trường hợp các bên lạm dụng việc thăm nom con chung để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì được quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của nhau.

[4] Về tài sản và công nợ chung: Các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết nên HĐXX không xem xét.

[5] Về án phí: Buộc chị H phải nộp án phí dân sự sơ thẩm.

[6] Xét đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa hôm nay về việc giải quyết vụ án là phù hợp với nhận định của Tòa án nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào; khoản 1 Điều 28, khoản 1 Điều 35, khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 147; điểm b khoản 2 Điều 227 và khoản 1, khoản 3 Điều 228 và khoản 1 Điều 273 BLTTDS ; Căn cứ vào các Điều 51, 56; khoản 2 Điều 81, 82 và Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình; Căn cứ vào điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử: Chấp nhận đơn khởi kiện của chị Bùi Thị H

1. Về hôn nhân: Xử cho chị Bùi Thị H được ly hôn với anh Hoàng Văn Th.

2. Về con chung: Chị H và anh Th có hai con chung là Hoàng Đăng Kh - Sinh ngày: 29/01/2019 và cháu Hoàng Thảo V - Sinh ngày: 21/7/2021. Nay ly hôn giao cháu Thảo V cho chị H trực tiếp nuôi dưỡng và giao cháu Đăng Kh cho anh Th trực tiếp nuôi dưỡng.

- Về mức cấp dưỡng: Các bên không phải cấp dưỡng nuôi con chung cùng nhau.

- Về quyền đi lại, thăm nom con chung: Các bên được quyền đi lại thăm nom, chăm sóc con chung, không ai được ngăn cấm. Trong trường hợp các bên lạm dụng việc thăm nom con chung để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì được quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của nhau.

3. Về tài sản và công nợ chung: Các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết nên HĐXX không xem xét.

4. Về án phí: Buộc chị H phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 300.000 đồng nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng theo biên lai thu tiền số AA/2022/0006887, ngày 30 tháng 11 năm 2023 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Nghi Sơn, tỉnh Thanh Hóa. Chị H đã thi hành xong phần án phí.

5. Về quyền kháng cáo: Án xử công khai sơ thẩm vắng mặt các đương sự. Các đương sự được kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Thanh Hóa xử lại theo trình tự phúc thẩm.

“Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc

bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật thi hành án dân sự”.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND thị xã Nghi Sơn;
- CC.THA-DS thị xã Nghi Sơn;
- Nguyên đơn, bị đơn;
- UBND phường Hải N, TX. Nghi S,
Thanh H
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lương Thị Cúc